

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
 ĐƠN VỊ: KHOA QHCC-TT

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 2, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Cơ sở lý luận truyền thông		
Mã học phần:	71INCT30312	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	232_71INCT30312		
Hình thức thi: <b>Tiểu luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>10</b>	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<b>Quy cách đặt tên file</b>	<b>Mã lớp HP_Mã nhóm_Tiểu luận cuối kỳ</b>		

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:

**Cơ sở lý luận truyền thông \_232\_71INCT30312\_TIEUL\_De 1**

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (***nén lại và đặt mật khẩu file nén***) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	<b>Giải thích</b> được các học thuyết, lý thuyết về truyền thông vào phân tích các phương án hoạt động, tổ chức hoạt động và giải quyết những vấn đề liên quan đến ngành truyền thông đa phương tiện.	Tiểu luận	20%	1	2,0	PI 1.3
CLO2	<b>Đánh giá</b> giải pháp thiết kế ấn phẩm và phương án hoạt động truyền thông đa phương tiện.	Tiểu luận	20%	1	2,0	PI 2.2
CLO3	<b>Vận dụng</b> kỹ năng lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề trong các tình huống truyền thông đa dạng.	Tiểu luận	20%	1	2,0	PI 5.1
CLO4	<b>Vận dụng</b> các mô hình và học thuyết truyền thông vào việc đề xuất các phương án hoạt động, thiết kế các sản phẩm và kế hoạch truyền thông phù hợp.	Tiểu luận	20%	1	2,0	PI 7.1
CLO5	<b>Định hướng</b> tương lai rõ ràng và ý thức học tập suốt đời.	Tiểu luận	20%	1	2,0	PI 10.1

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

### III. Nội dung đề bài

#### 1. Đề bài

Hãy nêu đặc điểm mô hình bộ máy tổ chức lao động và quy trình sản xuất tin bài trong cơ quan báo chí.

#### 2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

##### 2.1. Yêu cầu chung:

- 1) Sinh viên thực hiện bài thi theo nhóm (7-10 người);
- 2) Hình thức trình bày: tiểu luận (15-20 trang), có kết cấu ba phần (mở đầu, nội dung, kết luận) rõ ràng.
- 3) Phần thông tin bắt buộc: Tên chủ đề được chọn, tên Trường, Khoa, mã lớp, tên nhóm, tên môn học, tháng năm thực hiện.
- 4) Phần Nội dung: trình bày được đặc điểm mô hình bộ máy tổ chức lao động và vẽ được mô hình tổ chức của cơ quan báo chí, chỉ ra quy trình sản xuất tin bài trong cơ quan báo chí.
- 5) Bài làm có trích nguồn cho nội dung và hình ảnh rõ ràng.

##### 2.2. Yêu cầu về Format Tiểu luận:

- 1) Đối với Tiểu luận: Font Times New Roman. Size 12-14. Dẫn hàng (Multiple 1.3-1.5).
- 2) Tên file: **Mã lớp HP\_Mã nhóm \_Tiểu luận cuối kỳ**  
(VD: 232\_71INCT30312\_03\_Nhóm 1\_Bài thi cuối kỳ)
- 3) Có bảng ghi rõ nhiệm vụ của từng cá nhân trong nhóm và chấm trọng số (*đính kèm cuối bài*).
- 4) Cách thức nộp bài: upload file bài làm (docx/pdf) lên trang CTE đúng ngày thi.

#### 3. Rubric và thang điểm (Rubric 4)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8-10đ	Khá 7đ	Trung bình 5-6đ	Kém 0-4đ
Nghiên cứu đề tài	20	Nghiên cứu một cách kỹ càng và chi tiết cụ thể	Nghiên cứu chưa kỹ và chi tiết chưa cụ thể	Nghiên cứu chi tiết không cụ thể	Không thực hiện quá trình nghiên cứu
Nội dung bài làm	30	Trình bày đầy đủ, mạch lạc và thuyết phục. Ứng	Trình bày tương đối đầy đủ nhưng còn sai sót nhỏ	Còn sai sót quan trọng	Lạc đề

		dụng được lý thuyết và tình huống thực tiễn cụ thể.			
Tính sáng tạo	20	Có tính sáng tạo, mới lạ, độc đáo	Có tính sáng tạo nhưng không có điểm mới, không khác biệt	Tính sáng tạo chưa cao	Không có tính sáng tạo
Hình thức trình bày	10	Hình thức sinh động: bài trình bày kết hợp nhiều hình ảnh, video, dẫn chứng, số liệu	Trình bày đẹp nhưng chưa kết hợp được hình ảnh, dẫn chứng minh họa sinh động.	Trình bày còn đơn điệu	Không trình bày
Thời gian giao nộp tiểu luận	10	Đúng hạn theo yêu cầu	Trễ ít, không gây ảnh hưởng	Trễ có gây ảnh hưởng nhưng đã khắc phục	Không nộp, trễ gây ảnh hưởng, không thể khắc phục
Sự phối hợp trong nhóm	10	Phân công công việc trong nhóm và phối hợp tốt	Có phân công nhưng phối hợp chưa tốt	Phân công nhưng chưa hợp lý	Không có sự phân công trước khi thực hành

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2024

**Người duyệt đề**

**Giảng viên ra đề**

Nguyễn Văn Thấu

**TS. Nguyễn Quang Hòa**